

Số: 44 /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc áp dụng và bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nội vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHOẢ X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 0144/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về dự thảo Nghị quyết áp dụng và bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nội vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 06892/UBND-NV ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc

tiếp thu, giải trình báo cáo nội dung thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 119/BC-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2025; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Áp dụng các nghị quyết

Áp dụng thống nhất các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nội vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới), bao gồm:

1. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành

a) Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 quy định mức chi hỗ trợ đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung và mức chi đưa, đón người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng đi điều dưỡng tập trung, tham quan, dự hội nghị.

b) Nghị quyết số 18/2024/NQ-HĐND ngày 07 tháng 11 năm 2024 quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; xét chuyển ngạch thanh tra trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành

Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 quy định cho vay vốn đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người lao động tỉnh Phú Yên bằng nguồn vốn địa phương.

Điều 2. Bãi bỏ các nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nội vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, bao gồm:

1. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành

a) Nghị quyết số 02/2005/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2005 về việc ban hành chính sách cho đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở của tỉnh.

b) Nghị quyết số 07/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2009 về việc điều chỉnh chính sách cho Đội công tác phát động quần chúng chuyên trách ở cơ sở theo Điều 1, Nghị quyết số 02/2005/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Nghị quyết số 57/2012/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2012 về việc quy định chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

d) Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 quy định các đối tượng chính sách khác được vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

đ) Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức cấp xã; viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành

a) Nghị quyết số 173/2010/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2010 về chính sách giải quyết nghỉ chờ nghỉ hưu, nghỉ hưởng chế độ một lần đối với cán bộ, công chức cấp xã.

b) Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 20 tháng 01 năm 2021 ban hành quy định nội dung và mức chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

c) Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 quy định mức chi hỗ trợ đồng phục công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

d) Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2024 quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu phố dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

đ) Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 quy định chế độ trợ cấp thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khoá X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Ba thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy Ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành ở tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND.

CHỦ TỊCH



Cao Thị Hòa An